

THỰC TRẠNG TÍNH TÍCH CỰC CỦA SINH VIÊN TRONG GIỜ HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

ThS. Trương Thị Tuyết Châu¹, ThS. Nguyễn Thị Thùy Trang²,
ThS. Nguyễn Thị Hồng Vân³

¹Trường ĐH Y Dược Cần Thơ

²Trường ĐH Sư Phạm TDTT TP.HCM

³Đại Học Kinh tế TP.HCM

Email: tttchau@ctump.edu.vn

Tóm tắt: Trong hoạt động giáo dục thể chất tính tích cực trong quá trình tập luyện là yếu tố cơ bản, quyết định trực tiếp đến kết quả học tập. Bản chất của giáo dục thể chất đó là quá trình sử dụng phương tiện, gồm các bài tập thể dục thể thao, tác động lên cơ thể người học nhằm phát triển năng lực thể chất, hoàn thiện nhân cách người học. Khảo sát được thực hiện trên 439 sinh viên trường Đại học Y Dược Cần Thơ, tính tích cực của sinh viên trong giờ học giáo dục thể chất của sinh viên Đại Học Y Dược Cần Thơ được đánh giá qua 5 nội dung (biểu hiện ở xúc cảm học tập, biểu hiện chú ý, biểu hiện sự nỗ lực ý chí, biểu hiện bằng hành vi, biểu hiện ở kết quả lĩnh hội) với 14 tiêu chí. Kết quả tính tích cực của sinh viên đối với môn học giáo dục thể chất biểu hiện thông qua xúc cảm học tập, sự tập trung chú ý và sự nỗ lực ý chí cũng như cả về hành vi là thiếu tính tích cực, từ đó dẫn đến kết quả lĩnh hội (kết quả học tập môn giáo dục thể chất; thể lực chung) là chưa tốt.

Từ khoá: *Tính tích cực, sinh viên, giáo dục thể chất.*

Abstract: In physical education activities, positivity during training is a fundamental factor, directly determining learning outcomes. The essence of physical education is the process of using means, including physical exercises, affecting the learner's body in order to develop physical capacity and perfect the learner's personality. The survey was conducted on 439 students of Can Tho University of Medicine and Pharmacy. The positivity of students in physical education classes of Can Tho University of Medicine and Pharmacy was evaluated through 5 contents (manifest in learning emotions, attention expressions, manifest the effort of willpower, manifest by behavior, manifest in the results of comprehension) with 14 criteria. The results of students' positivity towards physical education are manifested through learning emotions, attention concentration and willpower effort as well as behavior is a lack of positivity, thereby leading to comprehension results (physical education learning results; general physical fitness) is not good.

Keywords: *Positivity, students, physical education.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, công tác GDTC trong các trường đại học nói chung, Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ nói riêng không đạt được kết quả như mong muốn. Thực tiễn công tác giảng dạy GDTC cho thấy, mặc dù là môn học bắt buộc trong nhà trường nhưng vẫn luôn được xem là môn phụ và không được coi trọng. Sinh viên rất ngại vận động, sợ mệt mỏi sẽ không học tốt các môn khác, ngoài ra môn GDTC chỉ được đánh giá đạt là điểm trung bình từ 4 điểm trở lên nên sinh viên không tích cực học tập trong giờ học GDTC dẫn đến hiệu quả của môn GDTC không cao. Còn rất nhiều sinh viên thụ động, nhận thấy chất lượng học GDTC phụ thuộc nhiều vào thái độ của sinh viên với môn học và biểu hiện bằng tính tích cực của sinh viên đối với giờ học.

Chính vì lẽ đó, việc đánh giá thực trạng tính tích cực trong giờ học giáo dục thể chất từ đó đưa ra những điều chỉnh là rất cần thiết. Xuất phát từ vấn đề nêu trên tiến hành nghiên cứu: *“Thực trạng tính tích cực của sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ”*

Phương pháp nghiên cứu: Dữ liệu được thu thập bằng hình thức khảo sát bằng mẫu phiếu hỏi, số phiếu phát ra 452 thu về 439. Tỷ lệ hồi đáp phiếu là 97.12%. Khách thể nghiên cứu là nam chiếm 50.8% và với tỷ lệ 49.20% là khách thể nữ. Về ngành học trong số đó cao nhất là sinh viên ngành Y với 48.06% tiếp đến là sinh viên ngành Điều dưỡng và kỹ thuật y học với 20.27%, đứng thứ ba là sinh viên ngành Răng hàm mặt với 17.31%, tiếp theo vị trí thứ tư là sinh viên ngành Y tế công cộng với 8.20% và thấp nhất là sinh viên ngành Y học cổ truyền với 6.15%.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thực trạng tính tích cực của sinh viên trong giờ học giáo dục thể chất tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ

1.1 Các tiêu chí đánh giá tính tích cực của sinh viên trong giờ học giáo dục thể chất tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ

Tính tích cực học tập là thái độ, nhận thức, hành vi đặc biệt của chủ thể (sinh viên) đối với hoạt động học tập, vì sự cuốn hút về mặt tình cảm và ý nghĩa thiết thực của nó trong đời sống cá nhân (Trần Bá Hoàn, 2003) [8]. Tìm ra biện pháp phát huy tính tích cực học tập là cơ sở để sinh viên nhận thức và có thái độ cũng như phương pháp học tập phù hợp góp phần nâng cao chất lượng dạy-học đối với môn Tâm lý học, Giáo dục học đại cương.

Ở trường đại học, việc học tập của sinh viên là một quá trình nhận thức đặc biệt, trong đó sinh viên đóng vai trò chủ thể của hoạt động này. Tính tích cực học tập có vai trò quyết định hiệu quả học tập của sinh viên và nó được biểu hiện dựa theo nghiên cứu tính tích cực học tập môn Tâm lý học của sinh viên, Đỗ Thị Coong (2003) [6] cho rằng tính tích cực học tập môn Tâm lý học của sinh viên chịu sự chi phối của nhiều yếu tố, chủ quan và khách quan, trong đó yếu tố chủ quan là quyết định trực tiếp đến tính tích cực học tập của sinh viên. Học là một hoạt động nhận thức tích cực, tự học, tự sáng tạo của người học. Do đó, sức học, sức tự học, tự ý thức là nội lực quyết định sự phát triển của bản thân người học, tác động của người dạy, của môi trường xã hội là ngoại lực, thúc đẩy, xúc tác và tạo điều kiện thuận lợi cho người học. Trên cơ sở đó trong phạm vi bài viết này, tập trung phân tích tính tích cực thông qua biểu hiện học tập của sinh viên. Qua kết quả phỏng vấn nghiên cứu đã lựa chọn được 14 tiêu chí phù hợp đánh giá tính tích cực của sinh viên trường Đại Học Y Dược Cần Thơ:

Biểu hiện ở xúc cảm học tập:

Tiêu chí 1: Thái độ đối với môn học.

Tiêu chí 2: Tâm trạng đối với kết quả môn học.

Biểu hiện chú ý:

Tiêu chí 3: Chú ý nghe giáo viên giảng bài

Tiêu chí 4: Chú ý quan sát động tác mẫu của giáo viên và của bạn.

Biểu hiện sự nỗ lực ý chí:

Tiêu chí 5: Cố gắng hoàn thành bài tập giáo viên giao ở trên lớp.

Tiêu chí 6: Tham gia tập luyện ngoại khóa.

Biểu hiện bằng hành vi:

Tiêu chí 7: Không bỏ giờ học GDTC.

Tiêu chí 8: Đến lớp đúng giờ.

Tiêu chí 9: Sốt sắng khi được giao nhiệm vụ.

Tiêu chí 10: Chịu khó hỏi han giáo viên về bài học.

Tiêu chí 11: Nhiệt tình giúp đỡ bạn bè trong giờ học.

Tiêu chí 12: Theo dõi các thông tin có liên quan đến TĐTT.

Biểu hiện ở kết quả lĩnh hội:

Tiêu chí 13: Kết quả học tập môn GDTC

Tiêu chí 14: Trình độ thể lực chung

1.2. Thực trạng tính tích cực của sinh viên trong giờ học giáo dục thể chất tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ

1.2.1 Thực trạng về biểu hiện ở xúc cảm học tập

Để tìm hiểu biểu hiện ở cảm xúc học tập của sinh viên trong giờ học GDTC tại trường, đề tài tiến hành phỏng vấn bằng phiếu hỏi 439 sinh viên bằng 2 tiêu chí: Tiêu chí 1: Thái độ đối với môn học; Tiêu chí 2: Tâm trạng đối với kết quả môn học. Với 4 câu hỏi, mỗi câu có 3 phương án trả lời. Kết quả trả lời phỏng vấn được trình bày cụ thể tại bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn về biểu hiện ở cảm xúc học tập của sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ

TT	Nội dung phỏng vấn	Lựa chọn	Số lượng	Tỷ lệ %	Điểm trung bình	Kiểm định X ² Asymp. Sig. (2-sided)
1	Anh (chị) có thích học môn GDTC không?	Thích	100	22.78	1.95	0.00
		Bình thường	218	49.66		
		Không thích	121	27.56		
2	Anh (chị) thấy mức độ cần thiết của môn học GDTC như thế nào?	Cần thiết	130	29.61	1.54	0.00
		Bình thường	68	15.49		
		Không cần thiết	241	54.9		
3	Tâm trạng của Anh (chị) khi “Đạt” môn GDTC?	Vui	200	45.56	1.77	0.00
		Bình thường	239	54.44		
		Không vui	0	0		
4	Tâm trạng của Anh (chị) khi “Không đạt” môn GDTC?	Buồn	160	36.45	1.77	0.00
		Bình thường	198	45.1		
		Không buồn	81	18.45		

Như vậy 4 câu hỏi mà đề tài đưa ra để tìm hiểu về biểu hiện ở xúc cảm học tập của sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ đối với môn học GDTC cho thấy: tỷ lệ 27.56% số sinh viên không thích học môn GDTC; 54.9% là tỷ lệ sinh viên thấy mức độ không cần thiết của môn học GDTC. Khi kiểm tra nếu đạt thì cũng hồ hững với 54.44% tỷ lệ cảm xúc bình thường; nếu không đạt thì tỷ

lệ không buồn và bình thường chiếm 18.45%. Điều đó có nghĩa là với đa số sinh viên xúc cảm đối với môn học GDTC là hời hợt. Kết quả ở 4 câu hỏi của 2 tiêu chí về biểu hiện ở xúc cảm học tập qua kết quả kiểm định đều khác biệt rõ rệt ở các nhóm lựa chọn.

1.2.2 Thực trạng về biểu hiện chú ý

Để tìm hiểu biểu hiện chú ý của sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại Học Y

Được Cần Thơ đối với môn học GDTC với 2 tiêu chí: Tiêu chí 3: Chú ý lắng nghe giảng viên giảng bài; Tiêu chí 4: Chú ý quan sát động tác mẫu của giáo viên và của bạn. Với 2 câu hỏi, mỗi câu có 3 phương án trả lời. Kết quả trả lời phỏng vấn được trình bày cụ thể tại bảng 2.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn về biểu hiện chú ý của sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ

TT	Nội dung phỏng vấn	Phương án lựa chọn	Kết quả (n=439)	Tỷ lệ %	Điểm trung bình	Kiểm định X ² Asymp. Sig. (2-sided)
1	Trong giờ học GDTC Anh (chị) có chú ý lắng nghe giảng viên giảng bài không?	Chú ý	80	18.22	2.05	0.00
		Bình thường	240	54.67		
		Không chú ý	119	27.11		
2	Trong giờ học GDTC Anh (chị) có chú ý quan sát động tác mẫu của giảng viên và của bạn không?	Chú ý	90	20.5	2	0.00
		Bình thường	228	51.94		
		Không chú ý	121	27.56		

Với 2 câu hỏi mà đề tài đưa ra để tìm hiểu về biểu hiện chú ý của SV trong giờ học GDTC cho thấy: Có 2/2 nội dung số sinh viên lựa chọn phương án trả lời là “Bình thường” ở mức cao nhất đối với việc chú ý lắng nghe giảng viên giảng bài và chú ý quan sát động tác mẫu của giáo viên và của bạn. Như vậy có thể khẳng định rằng xúc cảm hơi hụt thì dẫn đến hành vi thiếu tích cực. Kết quả ở 2 câu hỏi của 2 tiêu chí về biểu hiện của sự chú ý kết quả kiểm định đều khác biệt rõ rệt ở các nhóm lựa chọn.

1.2. Thực trạng về biểu hiện sự nỗ lực ý chí

Để đánh giá biểu hiện nỗ lực ý chí của Sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ đối với môn học GDTC bằng 2 tiêu chí. Nghiên cứu đưa ra 2 câu hỏi. Kết quả trả lời phỏng vấn được trình bày cụ thể tại bảng 3.

Tiêu chí 5: Cố gắng hoàn thành bài tập giáo viên giao ở trên lớp.

Tiêu chí 6: Tham gia tập luyện ngoại khóa.

Bảng 3. Kết quả phỏng vấn về biểu hiện sự nỗ lực ý chí của sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ

TT	Nội dung phỏng vấn	Lựa chọn	Số lượng	Tỷ lệ %	Điểm trung bình	Kiểm định X ² Asymp. Sig. (2-sided)
1	Trong giờ học GDTC Anh (chị) có cố gắng hoàn thành bài tập giáo viên giao ở trên lớp không?	Cố gắng	74	16.86	1.95	0.00
		Bình thường	192	43.74		
		Không cố gắng	173	39.41		
2	Anh (chị) có tham gia tập luyện ngoại khóa không?	Thường xuyên	70	15.95	1.89	0.00
		Thỉnh thoảng	162	36.9		
		Không tập	207	47.15		

Kết quả bảng trên cho thấy trong giờ học GDTC việc sinh viên cố gắng hoàn thành bài tập trên lớp với thái độ bình thường chiếm tỷ lệ 43.74%, tiếp đến là không cố gắng với 39.41%. Điều này phù hợp với thực tế trong các buổi học sinh viên rất thiếu sự nỗ lực ý chí trong học tập. Khi giáo viên ra bài tập thường kêu mệt, kêu nhiều. Khi cho tự tập thì số sinh viên ngồi nghỉ thụ động rất đông. Tiêu chí tham gia tập luyện ngoại khóa là ý thức cá nhân nhưng tỷ lệ không tập chiếm cao nhất với 47.15%. Kết quả ở 2 câu hỏi của 2 tiêu chí về biểu hiện của sự nỗ lực qua kết quả kiểm định đều khác biệt rõ rệt ở các nhóm lựa chọn.

1.3 Thực trạng về biểu hiện bằng hành vi

Để tìm hiểu biểu hiện bằng hành vi của sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại học Y Dược Cần Thơ đối với môn học GDTC với bảng 6 tiêu chí. Kết quả trả lời phỏng vấn được trình bày cụ thể tại bảng 2.5:

Tiêu chí 7: Không bỏ giờ học GDTC.

Tiêu chí 8: Đến lớp đúng giờ.

Tiêu chí 9: Sốt sắng khi được giao nhiệm vụ.

Tiêu chí 10: Chịu khó hỏi han giáo viên về bài học.

Tiêu chí 11: Nhiệt tình giúp đỡ bạn bè trong giờ học.

Tiêu chí 12: Theo dõi các thông tin có liên quan đến TĐTT.

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn về biểu hiện chú ý của sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ

TT	Nội dung phỏng vấn	Lựa chọn	Số lượng	Tỷ lệ %	Điểm trung bình	Kiểm định X ² Asymp. Sig. (2-sided)
1	Anh (chị) có nghỉ buổi học GDTC nào không?	Không	100	22.78	1.93	0.00
		1 – 3 buổi	208	47.38		
		Trên 3 buổi	131	29.84		
2	Anh (chị) có đi học muộn giờ học GDTC không?	Không bao giờ	112	25.51	1.99	0.00
		Thỉnh thoảng	246	56.04		
		Thường xuyên	81	18.45		
3	Anh (chị) có sốt sắng khi được giao nhiệm vụ trong giờ học GDTC không?	Sốt sắng	100	22.78	1.90	0.00
		Bình thường	194	44.19		
		Không sốt sắng	145	33.03		
4	Anh (chị) có chịu khó hỏi han giáo viên về bài học không?	Thường xuyên	66	15.03	1.78	0.00
		Thỉnh thoảng	110	25.06		
		Không bao giờ	263	59.91		
5	Anh (chị) có nhiệt tình giúp đỡ bạn bè trong giờ học GDTC không?	Thường xuyên	78	17.77	1.78	0.00
		Thỉnh thoảng	120	27.33		
		Không bao giờ	241	54.9		
6	Anh (chị) có theo dõi các thông tin có liên quan đến TĐTT không?	Thường xuyên	70	15.95	1.82	0.00
		Thỉnh thoảng	128	29.16		
		Không bao giờ	241	54.9		

Kết quả ở bảng 4 có thể kết luận số sinh viên nghỉ học còn chiếm tỷ lệ cao nhất từ 1-3 buổi; số sinh viên đi học muộn từ còn nhiều, số sinh viên đi muộn thỉnh thoảng và thường xuyên chiếm 74.49%. Số sinh viên sốt sắng khi được giao nhiệm vụ, chịu khó hỏi han giáo viên về bài học, thường xuyên theo dõi các thông tin có liên quan đến TDDT chiếm tỷ lệ rất thấp. Kết quả ở 6 câu hỏi của 5 tiêu chí về biểu hiện chú ý của sinh viên kết quả kiểm định đều khác biệt rõ rệt ở các nhóm lựa chọn.

1.4 Thực trạng về biểu hiện ở kết quả lĩnh hội

Để đánh giá biểu hiện ở kết quả lĩnh hội của sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ đối với môn học GDTC bằng 2 tiêu chí: Tiêu chí 13: Kết thi kết thúc học phần môn GDTC; Tiêu chí 14: Trình độ thể lực chung. Kết quả học tập môn GDTC được trình bày tại bảng 5.

Kết quả học tập môn học GDTC của sinh viên được đánh giá theo quy định đánh giá người học của Bộ môn. Điểm môn học là tổng hợp của ba loại điểm: điểm chuyên cần, điểm

kiểm tra giữa kỳ, điểm thi kết thúc học phần. Điểm kiểm tra kết thúc môn học là điểm kiểm tra các kỹ năng thực hành (kỹ thuật các môn thể thao) và các bài tập thể lực. Điều kiện sinh viên được thi kết thúc môn học là tham dự đủ số giờ học theo quy định. Các yêu cầu về kiểm tra, mức điểm đều được công bố công khai ngay từ đầu chương trình để sinh viên phấn đấu. Thang điểm chữ được tính như sau: Xuất sắc: Từ 9,0 – 10,0 điểm; Giỏi: Từ 8,0 đến cận 9,0 điểm; Khá: Từ 7,0 đến cận 8,0 điểm; Trung bình Khá: Từ 6,0 đến cận 7,0 điểm; Trung bình: Từ 5,0 đến cận 6,0 điểm; Yếu: <5,0 điểm.

Kết quả thống kê được trình bày cụ thể tại bảng 5 cho thấy điểm thi kết thúc các môn học của sinh viên: Tính chung tất cả các môn học thì điểm xuất sắc chỉ chiếm 8.26%; điểm giỏi chiếm 11.28%; điểm khá chiếm 13.85%; điểm trung bình khá 26.25%; điểm trung bình 30.8%, điểm yếu chiếm 10.28%. Như vậy, lượng sinh viên đạt điểm trung bình chiếm tỷ lệ cao nhất, sau đó là sinh viên đạt trung bình khá, tỷ lệ đạt điểm xuất sắc và giỏi rất thấp. Kết quả điểm các môn trong chương trình vẫn còn thấp có 204 sinh viên còn ở mức yếu, chiếm tỷ lệ 10.28%.

Bảng 5. Kết quả phân loại điểm học tập môn GDTC của sinh viên trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm học 2022-2023 (n=1985)

STT	Điểm	Loại	Kết quả	
			Số lượng	Tỷ lệ %
1	9,0-10,0	Xuất sắc	164	8.26
2	8,0 đến Cận 9.0	Giỏi	224	11.28
3	7,0 đến Cận 8,0	Khá	275	13.85
4	6,0 đến cận 7,0	Trung bình Khá	521	26.25
5	5,0 đến cận 6,0	TB	597	30.08
6	<5,0	Yếu	204	10.28
Tổng			1985	100

(Nguồn tài liệu từ Phòng Đào tạo và quản lý người học)

Bảng 6. Thực trạng thể lực của sinh viên trường Đại Học Y Dược Cần Thơ

Trình độ thể lực chung (n=439)					
Tốt		Đạt		Chưa đạt	
Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
90	20.5	246	56.04	103	23.46

Thực trạng thể lực sinh viên Đại học Y Dược Cần Thơ, từ đặc điểm thể lực của sinh viên Đại học Y Dược Cần Thơ, nghiên cứu tiến hành đánh giá thể lực của sinh viên theo tiêu chuẩn thể lực của sinh viên Việt Nam (Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký ngày 18 tháng 9 năm 2008) [11], kết quả được trình bày ở bảng 6 sinh viên có tỷ lệ chưa đạt còn khá cao với 23.46%.

KẾT LUẬN

Dựa trên 5 nội dung (biểu hiện ở xúc cảm học tập, biểu hiện chú ý, biểu hiện sự nỗ lực ý chí, biểu hiện bằng hành vi, biểu hiện ở kết quả lĩnh hội) với 14 tiêu chí đánh giá tích tích

cực của sinh viên trong giờ học giáo dục thể chất tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ. Qua nghiên cứu cho thấy, hiện nay sinh viên trong giờ học GDTC tại trường Đại Học Y Dược Cần Thơ thiếu tính tích cực đối với môn học GDTC. Điều này được biểu hiện thông qua xúc cảm học tập, sự tập trung chú ý và sự nỗ lực ý chí cũng như cả về hành vi. Từ đó dẫn đến kết quả lĩnh hội (Điểm thi kết thúc học phần; Trình độ thể lực chung) chưa tốt. Kết quả học tập môn học GDTC vẫn còn thấp có 204 sinh viên còn ở mức yếu, chiếm tỷ lệ 10.28%. Tỷ lệ sinh viên có tỷ lệ chưa đạt được đánh giá thể lực của sinh viên theo tiêu chuẩn thể lực của sinh viên Việt Nam còn khá cao với 23.46%.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Alêcxêev P.N, Onhisuc.V, Cruliãc M, Zabotin V, Veclec X. (1976), *Phát triển tư duy của học sinh*, NXB Giáo dục.
- [2]. Hoàng Anh, Đỗ Thị Châu (2008), *Tự học của sinh viên*, NXB Giáo dục, Quảng Nam.
- [3]. Aristova.L (1986), *Tính tích cực học tập của học sinh*, Nhà xuất bản Giáo dục.
- [4]. Babanxki Iu.K (1981), *Tích cực hoá quá trình dạy học*, Cục đào tạo và bồi dưỡng, Bộ Giáo dục, Hà Nội.
- [5]. Carrol E.Jzard (1992), *Những cảm xúc của người*, Nxb Giáo dục.
- [6]. Đỗ, Thị Coong. 2003. “*Tính tích cực học tập và vấn đề tích cực hóa hoạt động học tập của sinh viên*”. Tạp chí Tâm lý học.
- [7]. Bùi Thị Hân (2013), *Nhận thức và thái độ của học sinh trường Trung cấp Đông Dương về mạng xã hội*, Luận văn thạc sĩ, ĐH Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh.
- [8]. Trần Bá Hoàn (1991), *Phương pháp dạy học tích cực*, NXB Hà Nội
- [9]. Nguyễn Kỳ (2005), *Phương pháp giáo dục tích cực lấy người học làm trung tâm*, NXB Giáo dục, Hà Nội
- [10]. KharlamôpI.F (1979), *Phát huy tính tích cực học tập của học sinh như thế nào*, Nhà xuất bản giáo dục, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Được trích từ “Khảo sát thực tế tại Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ” của tác giả Trương Thị Tuyết Châu, tháng 10 năm 2024.

Bài nộp ngày 20/10/2024, phản biện ngày 28/11/2024, duyệt đăng ngày 15/12/2024